TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ	*K....., ngày 25 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Nguyễn Duy Ng; địa chỉ: Tổ 11, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng và chị Trịnh Thị C; địa chỉ: Tổ 11, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy Ng và chị Trịnh Thị C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Duy Ng và chị Trịnh Thị C có 02 con chung là Nguyễn Duy Ch sinh ngày 18-10-2006 và Nguyễn Duy Hoàng A sinh ngày 07-01-2011. Anh chị thỏa thuận giao con Nguyễn Duy Ch cho chị Trịnh Thị C nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Duy Hoàng A cho anh Nguyễn Duy Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thực hiện, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Anh Nguyễn Duy Ng và chị Trịnh Thị C không đề nghị giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Duy Ng và chị Trịnh Thị C thỏa thuận giao cho chị Trịnh Thị C nộp toàn bộ tạm ứng lệ phí và chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cần được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy Ng và chị Trịnh Thị C thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao con Nguyễn Duy Ch sinh ngày 18 tháng 10 năm 2006 cho chị Trịnh Thị Cúc nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Duy Hoàng A sinh ngày 07 tháng 01 năm 2011 cho anh Nguyễn Duy Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trừ khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thực hiện không yêu cầu Tòa án giải quyết, trừ khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh Nguyễn Duy Ng và chị Trịnh Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy Ng và chị Trịnh Thị C mỗi người phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng chấp nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thị C nhận nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007576 ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Chị Trịnh Thị C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường B, quận K;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến